

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Hoà; Ông Tần A Liều

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST- HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A M**(tên gọi khác: Thào A Mênh). Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 (không xác định được ngày, tháng sinh) tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C , xã A, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Thào A Lòng (đã chết). Con bà: Sùng Thị Ké (đã chết). Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ là Lý Thị Sinh, Sinh năm 1988. Trú tại Thôn C , xã A, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014. Hiện đang ở cùng mẹ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại ngày 23/6/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 20/6/2020, Thào A M điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, biển kiểm soát 24B2 - 164.50 đi từ nơi ở tại Thôn C , xã A, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xuống xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, mục đích để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đến thôn Ngải Trồ, xã Dền Sáng,

huyện Bát Xát thì Thào A Mặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ theo chiều ngược lại, Thào A Mặp dừng xe lại hỏi người đàn ông này “anh ơi, có ma túy bán không?” người đàn ông này nói “có”. Thào A Mặp lấy 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng từ trong túi quần sau bên phải đang mặc đưa cho người đàn ông này, người đàn ông này nhận tiền và đưa cho Thào A Mặp gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. Thào A Mặp gói ma túy cất vào trong túi quần trước bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi về tới nhà thấy không có ai Thào A Mặp đi vào trong buồng ngủ dùng 01 lưỡi dao lam chia nhỏ ma túy và mảnh nilon màu xanh vừa gói ma túy ra thành 22 phần rồi dùng bật lửa ga màu xanh hơi và dính 22 gói ma túy lại. Sau đó, Thào A Mặp cho 22 gói ma túy vào trong 01 túi nilon màu hồng giấu dưới gối trên đầu giường ngủ, lưỡi dao lam để ở mặt trên chiếc hòm tôn ở trong phòng ngủ còn chiếc bật lửa ga Thào A Mặp vứt vào trong bếp. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, Thào A Mặp ở nhà một mình thì Tần Láo Lở, sinh năm 1984, trú tại thôn Ngải Trồ, xã A Lù, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và Lò Láo Tả, sinh năm 1985, trú tại thôn Suối Thầu 1, xã Tả Giàng Phình, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai đến hỏi mua ma túy. Tần Láo Lở và Lò Láo Tả mỗi người đưa cho Thào A Mặp 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, Thào A Mặp nhận và cất tiền vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi vào trong phòng ngủ lấy 02 (hai) gói ma túy đưa cho Tần Láo Lở và Lò Láo Tả. Khi Tần Láo Lở nhận gói ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc và Lò Láo Tả đang cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái thì bị tổ công tác Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang Thào A Mặp tự giác giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Bát Xát 20 (hai mươi) gói ma túy cất giấu dưới gối trong buồng ngủ và 100.000 (một trăm nghìn) đồng là số tiền Thào A Mặp bán 02 (hai) gói ma túy cho Tần Láo Lở và Lò Láo Tả. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thào A Mặp, thu giữ tại mặt trên hòm tôn đặt trong buồng ngủ 01 (một) lưỡi dao lam, trên thân có dòng chữ Croma.

Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với vật chứng thu giữ của Thào A Mặp, Tần Láo Lở và Lò Láo Tả ngày 23/6/2020.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 23/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

+ Bì 1: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong là 20 (hai mươi) gói nilon màu xanh thu giữ của Thào A Mặp, trong cả 20 (hai mươi) gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng khối lượng là 0,86 (không phẩy tám mươi sáu) gam. Trích mẫu 0,09 (không phẩy không chín) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,77 (không phẩy bảy mươi bảy) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

+ Bì 2: 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Láo Tả, có khối lượng là 0,02 (không phẩy không hai) gam. Trích mẫu toàn bộ 0,02 (không phẩy không hai) gam để tiến hành giám định.

+ Bì 3: 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tần Láo Lở, có khối lượng là 0,01 (không phẩy không một) gam. Trích mẫu toàn bộ 0,01 (không phẩy không một) gam để tiến hành giám định.

Kết luận giám định về ma túy số 138/GĐMT ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Bì 1: 0,86 (không phẩy tám mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (hêrôin).

+ Bì 2: 0,02 (không phẩy không hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (hêrôin).

+ Bì 3: 0,01 (không phẩy không một) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (hêrôin)

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 30/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Thào A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A M từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,77 (không phẩy bảy mươi bảy) gam hêrôin còn lại sau giám định và 01 (một) lưỡi dao lam có in dòng chữ CROMA, đã qua sử dụng thu giữ của Thào A Mạnh; Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn*) đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Thào A M trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Thào A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Thào A M là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 7 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội với bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, do lười lao động nên đã đi mua ma túy về để bán kiếm lời.

Vào ngày 20/6/2020, Thào A M đã đi mua 0,89 gam hêrôin đem về chia nhỏ thành 22 gói để bán kiếm lời, đến 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, khi bị cáo đang bán ma túy cho Tần Láo Lở và Lò Láo Tả thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Quá trình bắt quả tang bị cáo đã tự giác giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Bát Xát 20 (hai mươi) gói ma túy cất giấu dưới gối trong buồng ngủ và 100.000 (một trăm nghìn) đồng là số tiền bị cáo vừa bán 02 (hai) gói ma túy cho Tần Láo Lở và Lò Láo Tả. Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, thu giữ tại mặt trên hòm tôn đặt trong buồng ngủ 01 (một) lưỡi dao lam, trên thân có dòng chữ Croma.

Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Thào A M trước tòa về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thào A M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Đối với người liên quan trong vụ án:* Quá trình điều tra bị cáo khai: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ngày 20/6/2020 tại thôn Ngải Trồ, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lò Láo Tả và Tần Láo Lở đã mua ma túy hêrôin của bị cáo vào ngày 23/6/2020 mục đích để sử dụng. Do khối lượng hêrôin thu giữ của Lò Láo Tả và

Tân Láo Lở không đủ khối lượng để xử lý về hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh địa chỉ theo lời khai của Lò Láo Tả khi bị bắt giữ nhưng kết quả xác minh không có người nào là Lò Láo Tả và qua xác minh địa chỉ theo lời khai của Tân Láo Lở khi bị bắt giữ, hiện tại Tân Láo Lở không có mặt tại địa phương. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xử lý được, khi nào xác minh được Lò Láo Tả và Tân Láo Lở sẽ xử lý sau.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,89 gam hêrôin sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 0,77 (không phẩy bảy mươi bảy) gam Hêrôin đã được tái niêm phong, đây là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu để tiêu hủy; Đối với 01 lưỡi dao lam in dòng chữ CROMA bị cáo đã sử dụng con dao này để chia nhỏ số Hêrôin thành nhiều phần để bán kiếm lời, do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định; Đối với số tiền 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí:* Buộc bị cáo Thào A M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự : Tuyên bố bị cáo Thào A M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Thào A M 07 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,77 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Thào A M ngày 23/6/2020 tại Thôn C , xã A, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; 01(một) lưỡi dao lam nhãn hiệu CROMA;

*(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát)*

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn*) đồng được niêm phong trong một bì thư do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, trên mặt trước của bì có ghi “Vật chứng (tiền) thu giữ của Thào A M trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/6/2020 tại Thôn C , xã A, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Thào A M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo bản án:** Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Hoà**

**Tần A Liều**

**Nguyễn Thị Minh Đức**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo; Người bào chữa,
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

**Nguyễn Thị Minh Đức**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bát Xát, ngày 30/06/2020

**ĐƠN KHỞI KIẾN**

**Kính gửi: Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.**

Người khởi kiện: Nguyễn Thị Phương - Sinh năm 1959

Địa chỉ: Đội 7, thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Số điện thoại: 0339.772.629

Người bị kiện: Ông Trần Văn Mới

Địa chỉ: Đội 7, thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**Yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề sau:**

Vào năm 1981 gia đình tôi có mua diện tích đất 500 m<sup>2</sup> đất tại địa chỉ Đội 7, thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai của ông Nguyễn Văn Quân (đã chết) bằng 08 con gà. Lúc mua bán tôi có nhờ ông Trần Quang Vinh sang chứng kiến vì ông Vinh là hàng xóm và thời điểm đó làm công an ở xã. Đến năm 1984 thì gia đình ông Trần Quang Vinh có mượn diện tích đất trên của gia đình tôi để canh tác, cho đến năm 1988 ông Vinh trả lại cho gia đình tôi diện tích đất trên.

Năm 1990 chồng tôi mất, do hoàn cảnh khó khăn con còn nhỏ không có người lao động nên năm 1994 ông Trần Văn Mới (là em trai chồng tôi) hỏi mượn để canh tác, tôi đã đồng ý. Khi mượn chỉ hỏi nhau bằng miệng mà không có giấy tờ gì mà tôi chỉ nói “*Giờ con tôi còn nhỏ, tôi cho chú mượn, khi nào các cháu lớn thì chủ trả lại diện tích đất trên cho tôi và các con tôi để làm*”. Ông Mới nhất trí với tôi.

Nay gia đình tôi con đã lớn và có nhu cầu sử dụng đất, UBND xã về thống kê đất để cấp GCNQSDĐ, tôi yêu cầu ông Trần Văn Mới trả lại cho tôi diện tích đất trên thì ông Mới nói diện tích đất trên là của ông Mới, ông không trả cho tôi.

Sự việc tranh chấp giữa tôi và ông Mới đã được UBND xã Quang Kim hoà giải đến lần thứ 4 nhưng không thành.

Vậy tôi làm đơn này khởi kiện này, đề nghị Toà án nhân dân huyện Bát Xát xem xét giải quyết, buộc ông Trần Văn Mới trả lại diện tích đất trên cho tôi.

**\*Những tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện gồm:**

1. CMTND mang tên Nguyễn Thị Phương (bản sao)
2. Sổ hộ khẩu gia đình mang tên Nguyễn Thị Phương (Bản sao)
3. Đơn xác nhân của người làm chứng (bản phô tô)
4. Biên bản làm việc ngày 11/12/2018 tại thôn Đồng Quang, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
5. Biên bản làm việc ngày 29/3 /2019 tại Trụ sở UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
6. Biên bản làm việc ngày 31/5/2019 tại UBND, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
7. Biên bản làm việc ngày 10/6/2019 tại UBND, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
8. Công văn số 71/UBND –ĐC ngày 29/5/2019 của UBND xã Quang Kim.
9. Công văn số 98/UBND-ĐC ngày 26/6/2019 của UBND xã Quang Kim.

**NGƯỜI KHỞI KIẾN**



